TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 385/2023/QĐCNTTLH	*Thành phố Vinh, ngày 08 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào điều 32, 33, 34, 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa chị Phạm Thị L và anh Lưu Đức T về con chung, về tài sản.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 06/10/2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị Phạm Thị L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 10 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Phạm Thị L - Sinh năm 1990

Địa chỉ: khối 6, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, tinh Nghệ An.

Và Anh Lưu Đức T - sinh năm 1985

Địa chỉ khối 6, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, tinh Nghệ An.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17/10/2023 có đầy đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17/10/2023, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị L và anh Lưu Đức T.

1.2. Về quan hệ con chung: Chị Phạm Thị L và anh Lưu Đức T thống nhất có hai con chung là Lưu Phạm L - sinh ngày 17/02/2014 và Lưu Phạm N - sinh ngày 25/05/2017. Ly hôn chị Phạm Thị L và anh Lưu Đức T thống nhất thỏa thuận: Giao

hai con chung là là Lưu Phạm L - sinh ngày 17/02/2014 và Lưu Phạm N - sinh ngày 25/05/2017 cho chị Phạm Thị L trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Anh Lưu Đức T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng cho chị Phạm Thị L mỗi tháng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) kể từ tháng 11/2023 cho đến con đủ tuổi trưởng thành.

Anh Lưu Đức T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm.

1.3. Về quan hệ tài sản: Chị Phạm Thị L và anh Lưu Đức T thống nhất thỏa thuận tự phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về các vấn đề khác:

Kể từ ngày chị Phạm Thị L làm đơn yêu cầu khoản tiền nói trên. Nếu anh Lưu Đức T không thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKS thành phố Vinh
- Chi cục THADS thành phố Vinh
- UBND phường Lê Lợi, TP Vinh
(theo Giấy CNKH số 57 ngày 24/09/2013)
- Lưu HS

THẨM PHÁN

Lê Thị Hải Yến